

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 12 - 5- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

2. Ông Phạm Văn Chữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HSST ngày 01/3/2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/HSST- QĐ ngày 05/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/HSST- QĐ ngày 18/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Sắt (đã chết) và bà Lê Thị Gái; Vợ: Nguyễn Thị K; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89 ngày 09/02/2018 của Công an huyện L xử phạt Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”. Ngày 12/02/2018 Nguyễn Văn T đã nộp phạt xong; Bị cáo tại ngoại “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 “có mặt”.

Vũ Thị T, sinh năm 1990 “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

Trần Văn B, sinh năm 1991 “có mặt”.

Trần Quang K, sinh năm 1987 “có mặt”.

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 “có mặt”.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 08/9/2022, Nguyễn Văn T, Trần Văn B; Trần Quang K; Nguyễn Văn T rủ nhau đi săn bắn chim. Sau đó cả nhóm đi bằng xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại Ranger XLS, loại xe bán tải, biển kiểm soát: 29C-902.86 của Trần Văn B, cùng nhau đi đến gia đình anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã N, huyện L để cùng anh T săn bắn chim tại khu vực rừng của gia đình anh T. Khi đi Nguyễn Văn T mang theo 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn nâu-đen-bạc-vàng, tổng chiều dài 86cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh, không kiểm tra súng còn hơi nén và còn đạn bên trong hay không; còn Trần Văn B mang theo 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn đen, tổng chiều dài 110cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh, cùng sử dụng đạn chì. Khi đến nhà anh T thì có anh T, chị Vũ Thị T, sinh năm 1990 là vợ anh T cùng hai con của anh T là cháu Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 02/5/2014 và cháu Nguyễn Thị Linh, sinh năm 2017 đang ở nhà. Tại đây T cầm theo súng của T còn B cầm theo súng của B, xuống xe và cùng cả nhóm đi vào nhà anh T. Khi đến cửa chính nhà anh T, T dựng khẩu súng của T dựa vào tường nhà bên trái cửa ra vào, lòng súng hướng lên trời, còn B dựng khẩu súng ở trước cột nhà anh T. Sau đó mọi người vào trong nhà, khi mọi người đang ngồi trong nhà, chuẩn bị uống nước thì khẩu súng hơi của T phát nổ, đạn bắn trúng vào vùng cổ của cháu Nguyễn Thị Yến Nhi, khiến cháu Nhi ngồi gục xuống nền đất, chảy máu ở phần cổ, khẩu súng của T đổ nằm bên cạnh, nòng súng hướng về phía cháu Nhi. Sau đó vợ chồng anh T cùng B đã đưa cháu Nhi đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L. Sau đó do thương tích nặng nên cháu Nhi đã tử vong.

Cùng ngày 08/9/2022, Công an xã N đã tiến hành thu giữ 02 (hai) khẩu súng gồm: 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn nâu-đen-bạc-vàng, tổng chiều dài 86cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh và 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn đen, tổng chiều dài 110cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh, khi thu giữ được niêm phong theo quy định. Sau đó Công an xã N đã chuyển toàn bộ tài liệu, hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành thu giữ và kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại Ranger XLS, xe bán tải, biển kiểm soát: 29C-902.86 của Trần Văn B, kết quả thu giữ: Tại thùng xe ô tô có 01 (một) hộp nhựa, màu trắng trong, có nắp đậy, bên trong chứa 70 (bảy mươi) viên kim loại, dạng hình nấm, có cùng hình dạng, kích thước như nhau, dài 07mm, một đầu hình tròn có đường kính 05mm; Tại hộc để đồ ngăn hộp số trong buồng lái có 01 (một) đèn pin bằng kim loại, dạng đội đầu, màu sơn đen;

Đồng thời thu giữ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 29C-902.86.

Ngày 09/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc; khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi ở của Nguyễn Văn T và Trần Văn B. Kết quả khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 (một) đôi dép màu đỏ - vàng - đen, trên chiếc dép bên trái có bám dính chất màu nâu đỏ và 01 (một) mẫu chất màu nâu đỏ, nghi là máu tại hiện trường, niêm phong vào phong bì thư dán kín theo quy định. Kết quả khám xét nơi ở của Nguyễn Văn T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án tại; tại nơi ở của Trần Văn B phát hiện và thu giữ 02 (hai) miếng nilon trong đó có 01 (một) miếng nilon màu xanh và 01 (một) miếng nilon màu cam, bên trong đựng 27 (hai mươi bảy) viên kim loại, dạng hình nấm, có cùng hình dạng, kích thước như nhau, được niêm phong vào phong bì thư dán kín theo quy định.

Cùng ngày 09/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám nghiệm tử thi đối với cháu Nguyễn Thị Yến Nhi xác định: vùng cổ phải có vết thương rách da, bờ mép không gọn, hướng từ phải sang trái, sâu thấu trong kích thước (1x0,3)cm, bờ mép vết thương có diện bầm tím da, kích thước (3x1,7)cm; Tụ máu tổ chức dưới da cơ toàn bộ vùng cổ phải; Hệ thống mạch máu nuôi cơ tổn thương ở nhiều vị trí khác nhau; Vết thương vùng cổ phải qua da, tổ chức dưới da, cơ tạo đường hầm ống vết thương vùng cổ, làm vỡ một phần đốt sống cổ C1, tại đây phát hiện 01 (một) mảnh kim loại không rõ hình. Đồng thời tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định mẫu máu từ tử thi và 01 (một) mảnh kim loại, không rõ hình tại vị trí đốt sống cổ C1.

Ngày 08/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 283 về nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Thị Yến Nhi. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1980 ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang xác định: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Yến Nhi: Đa chấn thương (Vỡ đốt sống cổ C1, tụ máu tiểu não và dưới lều tiểu não) do hỏa khí; Thời gian chết của Nguyễn Thị Yến Nhi đến thời điểm khám nghiệm tử thi trên 4 tiếng (tử thi đang trong giai đoạn cứng xác), sau bữa ăn cuối cùng khoảng 4-6 tiếng (dạ dày chứa ít dịch thức ăn đã nhuyễn); Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể Nguyễn Thị Yến Nhi: Vết thương rách da vùng cổ phải bờ mép không gọn tạo đường hầm, ống vết thương vùng cổ làm vỡ một phần đốt sống cổ C1, tụ máu tiểu não và dưới lều tiểu não, đáy vết thương kết thúc tại đốt sống cổ C1 được hình thành do vật tày xuyên phá với lực rất mạnh, hướng từ phải sang trái tạo nên (phù hợp với mảnh kim loại thu được tại đáy vết thương). Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của Nguyễn Thị Yến Nhi; Vết sây sát da bàn chân phải là tổn thương nhỏ, nông được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tạo nên.

Ngày 09/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành thu giữ mẫu tóc trực tiếp từ cơ thể Nguyễn Văn T, Trần Văn B, Trần Quang K, Nguyễn Văn T, niêm phong vào phong bì thư dán kín theo quy định.

Ngày 15/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 279 về ADN có trên hai khẩu súng, có đặc điểm nêu trên, vị trí có ADN, có trùng với mẫu ADN của K, T, T, B và cháu Nhi hay không?. Tại bản kết luận giám định số 6202 ngày 16/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: Trên các mẫu có ký hiệu K1, K2 lần lượt là khẩu

súng màu sơn đen và khẩu súng có màu nâu-đen-bạc-vàng có bấm dính té bào lẫn của nhiều người, không phân tích được gen của từng người.

Ngày 15/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 280 về súng đạn. Tại bản kết luận giám định số 6205 ngày 21/10/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: 02 khẩu súng có chiều dài lần lượt là 86cm, 110cm gửi giám định là súng hơi, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng; 97 viên kim loại hình nắm gửi giám định là đạn chì cỡ 5,5mm, thuộc đạn súng săn, sử dụng làm đạn bắn được cho 02 khẩu súng trên; 01 mảnh kim loại thu trong tử thi Nguyễn Thị Yên Nhi gửi giám định là mảnh đầu đạn của loại đạn chì hình nắm cỡ 5,5mm. Mảnh đầu đạn này do khẩu súng dài 86cm gửi giám định bắn ra.

Ngày 27/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 339 về máu. Tại bản kết luận giám định số 2116 ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang xác định: Trên 01 (một) đôi dép, màu đỏ-vàng-đen, dưới đế có số 33 gửi giám định có máu người thuộc nhóm máu AB; mẫu trong phong bì ký hiệu “Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 2” (thu tại hiện trường), được dán kín niêm phong gửi giám định có máu người không xác định được nhóm máu do lượng mẫu quá ít, chất lượng kém; Mẫu máu của Nguyễn Thị Yên Nhi gửi giám định thuộc nhóm máu AB.

Ngày 04/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Nguyễn Văn T, Trần Văn B, Trần Quang K, Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn T, chị Vũ Thị T xác định hiện trường, lập bản ảnh, vẽ sơ đồ, kết quả những người liên quan đều xác định giống nhau về vị trí T để súng, vị trí cháu Nhi ngồi gục xuống sau khi có tiếng súng nổ, vị trí súng đổ và vị trí của mỗi người khi nghe thấy tiếng súng nổ.

Trong các ngày 18/9/2022, 23/9/2022, 09/10/2022, 12/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Nguyễn Văn T, Trần Văn B, Nguyễn Văn T, Trần Quang K nhận diện đối với 02 (hai) khẩu súng đã thu giữ được, kết quả đều xác định: 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn nâu-đen-bạc-vàng, tổng chiều dài 86cm là súng của Nguyễn Văn T, cũng chính là khẩu súng đổ cạnh cháu Nhi sau khi có tiếng súng nổ; còn 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn đen, tổng chiều dài 110cm, là súng của Trần Văn B.

Về nguồn gốc hai khẩu súng trên, quá trình điều tra Nguyễn Văn T và Trần Văn B mua trên mạng xã hội facebook, không còn nhớ địa chỉ mua, người bán, cả T và B đều không được cấp giấy phép sử dụng súng. T mua súng từ khoảng giữa năm 2020 với giá khoảng 4.000.000 đồng, mục đích mua để săn bắn chim, cò. Bản thân T xác định trước khi mang súng đến nhà anh T, súng vẫn hoạt động bình thường, mỗi lần sử dụng T lên hơi nén bằng nẩy, rồi cho một viên đạn vào đầu nòng súng để bắn. Súng không có chốt an toàn. Ngày 08/9/2022 khi mang súng đến nhà anh T và trước khi dựng súng ở cửa T không kiểm tra súng nên không biết súng đã được lên hơi và trong súng còn đạn hay không, không giao cho ai khác cầm hay trông coi, bảo quản hộ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/11/2022 Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình cháu Nguyễn Thị Yên Nhi do anh Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp số tiền 250.000.000 đồng, gia đình anh T không có yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Bị cáo không ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo T, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tù. Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, Nguyễn Văn T mang theo 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn nâu-đen-bạc-vàng, tổng chiều dài 86cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh đến nhà anh Nguyễn Văn T, trú tại thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang để rủ anh T đi bắn chim. Khi đến T dựng súng ở cửa, không kiểm tra súng còn hơi nén và còn đạn bên trong hay không mà vào trong nhà ngồi uống nước, lúc này cháu Nguyễn Thị Yến Nhi ra khu vực T dựng súng thì súng phát nổ, đạn bắn trúng vào vùng cổ của cháu Nhi làm cháu Nhi chết. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại điểm khoản 1 điều 128 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung và theo đúng quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Xét mức hình phạt khởi điểm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi cho đại diện hợp pháp bị hại và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về vật chứng của vụ án:* Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn nâu-đen-bạc-vàng, 01 (một) mảnh kim loại, được niêm phong trong phong bì thư theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép súng săn của Nguyễn Văn T, Trần Văn B nêu trên, ngày 20/02/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và B, đồng thời tịch thu 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn đen, tổng chiều dài 110cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh đã thu giữ của B.

Đối với Trần Quang K, Nguyễn Văn T đi cùng nhóm của T và B, nhưng không sở hữu, tàng trữ và sử dụng súng săn, không trực tiếp cầm kiểm tra và đặt súng của T xuống đất tại nhà anh T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với K, T là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội “Vô ý làm chết người”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã T, huyện L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng nén hơi, màu sơn nâu-đen-bạc-vàng, tổng chiều dài 86cm, trên thân súng có chữ “AIRFORCE R0001 Made in USA”, có ống ngắm và ống giảm thanh; 01 (một) mảnh kim loại, được niêm phong trong phong bì thư.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã T;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Linh